

Số: /2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO
06.07.2025

NGHỊ QUYẾT

Về khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Thực hiện khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết về khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô); Báo cáo thẩm tra số/BC-VHXX ngày ... tháng ... năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân các cấp của thành phố Hà Nội.
- Tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân tham gia thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mục tiêu thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa

Khu phát triển thương mại và văn hoá là một không gian chức năng được thành lập tại khu phố, tuyến phố, làng nghề, điểm dân cư nông thôn hiện hữu để huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển các hoạt động thương mại, văn

hóa, du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, tạo động lực hình thành hệ sinh thái sáng tạo.

Điều 4. Nguyên tắc thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa tại các khu phố, tuyến phố, làng nghề, điểm dân cư nông thôn hiện hữu có lợi thế về vị trí thương mại, không gian văn hóa. Ưu tiên thành lập các khu phát triển thương mại và văn hóa tại khu vực TOD theo quy định của Luật Thủ đô.

2. Tự nguyện, tự quản; bảo đảm sự đồng thuận đa số đại diện của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ sở hữu nhà ở/công trình kiến trúc, hộ gia đình thường trú trong khu.

3. Được áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường tại khu phát triển thương mại và văn hóa cao hơn so với các quy định chung để phát triển các hoạt động văn hoá, sáng tạo gắn với phát triển kinh tế bền vững, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và ngành, nghề truyền thống, thu hút, phát triển du lịch trên địa bàn.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa.

5. Nhà nước khuyến khích và ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển trung tâm công nghiệp văn hoá trong phạm vi khu phát triển thương mại và văn hóa; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, cải thiện cảnh quan, môi trường, nâng cao chất lượng dịch vụ công tại khu phát triển thương mại và văn hóa.

6. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, khuyến khích đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá để bảo đảm phù hợp với chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển công nghiệp văn hoá, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7. Cho phép triển khai thử nghiệm có kiểm soát các ý tưởng, sản phẩm, mô hình, công nghệ hoặc hoạt động văn hóa sáng tạo mới tại khu phát triển thương mại và văn hóa với khuôn khổ giới hạn không gian, thời gian, đối tượng và trách nhiệm nhằm đánh giá tính khả thi và tác động trước khi áp dụng rộng rãi theo quy định tại Điều 25 của Luật Thủ đô, quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố về thử nghiệm có kiểm soát.

Chương II

**THÀNH LẬP, TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ KHU
PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HÓA**

Mục 1

THÀNH LẬP KHU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HÓA

Điều 5. Điều kiện thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá

1. Có địa điểm cụ thể được xác định ranh giới, có tiềm năng cải tạo hoặc xây dựng hạ tầng văn hóa – thương mại và hệ thống kỹ thuật hỗ trợ; có khả năng huy động cộng đồng dân cư, nghệ nhân, nghệ sĩ, người làm nghề truyền thống, người thực hành di sản văn hoá phi vật thể tham gia hoạt động thương mại và văn hoá.

2. Có phương án hoạt động để thúc đẩy các hoạt động thương mại, sáng tạo gắn với phát triển văn hoá, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và ngành, nghề truyền thống, thu hút, phát triển du lịch trên địa bàn.

3. Có trên 50% đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, trung tâm công nghiệp văn hoá (nếu có), chủ sở hữu nhà ở/công trình kiến trúc, hộ gia đình thường trú đồng thuận về: tham gia, thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa; thành phần Hội đồng quản lý và mô hình quản lý và vận hành; Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Điều 6. Đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Căn cứ nguyên tắc, điều kiện về thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư lập hồ sơ đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa.

2. Hồ sơ bao gồm:

- a) Đơn đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa;
- b) Đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định tại khoản 3 Điều này;
- c) Dự thảo Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hóa theo mẫu ban hành kèm Nghị quyết này;
- d) Biên bản lấy ý kiến của đại diện cư dân trong khu vực dự kiến thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa;
- đ) Các tài liệu, hồ sơ có liên quan (nếu có).

3. Đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên gọi của khu phát triển thương mại và văn hóa;
- b) Sự cần thiết thành lập (bao gồm mô tả khái quát về đặc điểm giá trị văn hoá, di sản văn hoá);
- c) Mục đích, phạm vi hoạt động dự kiến;
- d) Quy mô của khu phát triển thương mại và văn hóa (xác định ranh giới cụ thể, số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ sở hữu nhà ở/công trình kiến trúc, hộ gia đình thường trú trên địa bàn);

đ) Danh sách di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, công trình văn hoá, công trình kiến trúc có giá trị, trung tâm công nghiệp văn hoá (nếu có), cảnh quan tiêu biểu, phong tục, tập quán tiêu biểu (nếu có) trong khu phát triển thương mại và văn hóa;

e) Phương án hoạt động để thúc đẩy các hoạt động văn hoá, sáng tạo gắn với phát triển kinh tế bền vững, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và ngành, nghề truyền thống, thu hút, phát triển du lịch trên địa bàn;

g) Phương án xây dựng, bảo vệ và khai thác cảnh quan, không gian văn hoá, bảo vệ môi trường, chỉnh trang khu vực, hoạt động đầu tư chung cho cơ sở hạ tầng, tiện ích chung (bao gồm các hạng mục đầu tư mới, các khoản nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng các công trình tiện chung của Thành phố);

h) Đề xuất áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường tại khu phát triển thương mại và văn hóa cao hơn so với các quy định chung trên cơ sở thiết lập các tiêu chuẩn về giảm phát thải, thực hành kinh doanh có trách nhiệm và tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn;

i) Dự kiến Hội đồng quản lý và mô hình quản lý và vận hành của khu phát triển thương mại và văn hóa;

k) Kế hoạch, tiến độ triển khai các phương án;

l) Quyền lợi và trách nhiệm của trung tâm công nghiệp văn hoá (nếu có), cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ sở hữu nhà ở/công trình kiến trúc, hộ gia đình thường trú trong khu phát triển thương mại và văn hóa;

m) Các khoản thu, mức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm; cơ chế quản lý tài chính, các khoản chi;

n) Cam kết về việc bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, phát huy giá trị văn hóa, thúc đẩy các hoạt động thương mại, bảo tồn các ngành, nghề truyền thống trên địa bàn, cải thiện đời sống của người dân;

o) Cam kết chuyển giao không bồi hoàn các hạng mục đầu tư vào khu phát triển thương mại và văn hóa gắn liền với các công trình kết cấu hạ tầng cho chính quyền địa phương trong trường hợp chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa;

p) Thông tin về người đại diện của đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư thực hiện thủ tục thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không phải chủ thể chủ trì lập hồ sơ đề nghị;

q) Các bản vẽ phối cảnh, phương án đề xuất về tổ chức lại giao thông, đầu tư cải tạo cảnh quan, hạ tầng (nếu có);

r) Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

Điều 7. Trình tự, thủ tục thành lập

1. Chủ thể lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 6 gửi 01 (một) bộ hồ sơ tới Sở Văn hoá và Thể thao để thẩm định.

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Sở Văn hoá và Thể thao tổ chức thẩm định hồ sơ, khảo sát, đánh giá thực tế các điều kiện thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá, và lập báo cáo thẩm định.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định, Sở Văn hoá và Thể thao có trách nhiệm thông báo kết quả thẩm định cho cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ để tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hoàn thiện sau thẩm định và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (nếu có) từ cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ, Sở Văn hoá và Thể thao trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét và quyết định.

5. Hồ sơ trình về việc thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá bao gồm:

a) Hồ sơ hoàn thiện theo thẩm định và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (nếu có);

b) Tờ trình của Sở Văn hoá và Thể thao;

c) Báo cáo thẩm định.

6. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá; trường hợp từ chối, văn bản thông báo từ chối phải nêu rõ lý do.

Quyết định thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá gồm những nội dung chính sau đây:

a) Tên gọi khu phát triển thương mại và văn hoá;

b) Phạm vi, quy mô;

c) Phê duyệt Đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa, bao gồm: phương án đầu tư, cải tạo chỉnh trang, các khoản thu, mức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm;

d) Phê duyệt các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường tại khu phát triển thương mại và văn hóa cao hơn so với các quy định chung;

đ) Phê duyệt Danh sách Hội đồng quản lý nhiệm kỳ đầu tiên;

e) Phê duyệt Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá.

g) Các nội dung khác (nếu có).

Điều 8. Thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá

1. Báo cáo thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập gồm những nội dung sau đây:

- a) Sự cần thiết của việc thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá;
- b) Đánh giá sự phù hợp của Hồ sơ đề nghị thành lập với các điều kiện thành lập và Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá theo quy định tại Nghị quyết này;
- c) Hiệu quả về kinh tế, văn hoá, xã hội của việc thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá; và ảnh hưởng đến đời sống của cộng đồng dân cư tại khu phát triển thương mại và văn hoá (nếu có);
- d) Điều kiện bảo đảm về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường;
- đ) Kết luận thẩm định và ý kiến đề xuất của Sở Văn hoá và Thể thao.

2. Trường hợp cần thiết, Sở Văn hoá và Thể thao có thể thành lập Hội đồng thẩm định gồm có Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Văn hoá và Thể thao, các thành viên khác là đại diện cơ quan chuyên môn về tài chính, quy hoạch, xây dựng, công thương, chuyên gia và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan; Thư ký Hội đồng là đại diện cơ quan chuyên môn về văn hóa và không phải là thành viên Hội đồng.

3. Việc xin ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định có thể thực hiện dưới 02 hình thức: họp xin ý kiến tại chỗ, hoặc gửi hồ sơ xin ý kiến. Trường hợp hồ sơ thành lập được gửi xin ý kiến bằng văn bản, trong thời hạn 03 ngày làm việc các cơ quan, tổ chức được xin ý kiến phải có ý kiến tham gia gửi về Sở Văn hoá và Thể thao.

Mục 2

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA KHU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HÓA

Điều 9. Hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa

- 1. Hoạt động văn hóa:
 - a) Tổ chức các sự kiện, lễ hội, chương trình biểu diễn nghệ thuật, hoạt động văn hóa;
 - b) Xây dựng, phát triển các bảo tàng, nhà truyền thống, không gian trưng bày nghệ thuật;
 - c) Gìn giữ và phát huy các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, công trình văn hoá, công trình kiến trúc có giá trị, cảnh quan tiêu biểu, phong tục, tập quán tiêu biểu;
 - d) Hoạt động dạy nghề truyền thống; phát triển nguồn nhân lực nghề, văn hoá nghề; hướng dẫn, truyền dạy di sản văn hoá phi vật thể;
 - đ) Được tổ chức các hoạt động thử nghiệm có kiểm soát trong các lĩnh vực công nghiệp văn hoá theo quy định tại Điều 25 của Luật Thủ đô, quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố về thử nghiệm có kiểm soát.
- 2. Hoạt động thương mại dịch vụ:

a) Phát triển hệ thống cửa hàng, chợ, trung tâm thương mại và các điểm kinh doanh gắn với đặc điểm văn hoá địa phương;

b) Tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, quảng bá sản phẩm;

c) Các hoạt động thương mại, dịch vụ khác, khuyến khích các hoạt động gắn với di sản văn hoá phi vật thể của địa phương, các hoạt động sáng tạo, thử nghiệm các mô hình kinh doanh mới gắn với phát triển công nghiệp văn hoá.

3. Hoạt động du lịch:

a) Quảng bá, giới thiệu các hoạt động tham quan, du lịch tại khu phát triển thương mại và văn hoá đến du khách trong và ngoài nước;

b) Xây dựng và phát triển du lịch liên kết với các làng nghề, phố nghề và các điểm du lịch, khu du lịch khác.

4. Các hoạt động khác mà pháp luật không cấm.

Điều 10. Hội nghị cộng đồng dân cư

1. Hội nghị cộng đồng dân cư là cuộc họp cộng đồng dân cư có sự tham dự của đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ sở hữu nhà ở/công trình kiến trúc, hộ gia đình thường trú trong khu phát triển thương mại và văn hoá, đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, Mặt trận Tổ quốc cấp xã để quyết định các vấn đề quy định tại khoản 3 Điều này theo quy định pháp luật, quy định của Thành phố Hà Nội và Quy chế mẫu khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thủ đô.

2. Hội nghị cộng đồng dân cư khi chưa thành lập Hội đồng quản lý do Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tổ chức. Sau khi khu phát triển thương mại và văn hoá được Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định lập, Hội nghị cộng đồng dân cư được tổ chức thường niên hoặc bất thường theo quy định tại Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá đã được phê duyệt.

3. Hội nghị cộng đồng dân cư quyết định những vấn đề sau và những vấn đề khác được quy định tại Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá đã được phê duyệt:

a) Đề án thành lập, mục tiêu, phạm vi hoạt động và phương án tổ chức hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;

b) Kinh phí xây dựng, bảo trì, sửa chữa các công trình hạ tầng, cảnh quan của khu phát triển thương mại và văn hoá;

c) Phương án về các khoản thu chi, trách nhiệm của từng nhóm đối tượng khi triển khai hoạt động khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Thông qua Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá;

đ) Đề cử, bầu, bãi miễn các thành viên Hội đồng quản lý;

e) Sử dụng đơn vị vận hành để thực hiện quản lý, vận hành khu phát triển thương mại văn hoá;

g) Quyết định các vấn đề khác do Hội đồng quản lý, đơn vị vận hành, hoặc tối thiểu 10% đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu phát triển thương mại và văn hoá đề nghị.

4. Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá quy định phương thức tổ chức họp, thành phần tham gia Hội nghị cộng đồng dân cư, cách xác định quyền biểu quyết, tỷ lệ biểu quyết thông qua quyết định của Hội nghị cộng đồng dân cư.

Điều 11. Hội đồng quản lý

1. Việc quản lý, điều hành hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá do Hội đồng quản lý thực hiện. Hội đồng quản lý bao gồm đại diện chính quyền cơ sở, tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, đại diện của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đại diện của trung tâm công nghiệp văn hoá (nếu có) và cộng đồng dân cư trong khu vực.

2. Thành viên Hội đồng quản lý nhiệm kỳ đầu tiên do Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cấp xã, đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình, cá nhân thực hành văn hóa trong khu vực dự kiến thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá giới thiệu hoặc tự ứng cử trên cơ sở đề nghị của chủ thể lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 6. Ủy ban nhân dân cấp xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có khu phát triển thương mại và văn hoá cử đại diện của mình tham gia Hội đồng quản lý.

Thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý được thực hiện theo quy định tại Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá.

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý được quy định tại Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá nhưng không quá 05 (năm) năm.

4. Hội đồng quản lý thành lập lần đầu được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này. Kể từ nhiệm kỳ thứ hai, Hội đồng quản lý sẽ do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khu phát triển thương mại và văn hoá phê duyệt.

5. Hội đồng quản lý có trách nhiệm:

a) Đề xuất các khoản thu chi trình Hội nghị cộng đồng dân cư thông qua trước khi Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt;

b) Tham gia thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành khu phát triển thương mại và văn hoá theo quy định của Quy chế khu phát triển thương mại và văn hoá;

c) Đại diện cho cộng đồng dân cư của khu phát triển thương mại và văn hoá trong quan hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

d) Thực hiện các khoản thu chi đúng mục đích;

đ) Báo cáo định kỳ với Sở Văn hoá và Thể Thao về tình hình tổ chức, hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá.

Điều 12. Nguyên tắc quản lý tài chính

1. Việc thu, chi của khu phát triển thương mại và văn hoá được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Công khai, minh bạch;
- b) Có sổ sách kế toán đầy đủ;
- c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền
- d) Các khoản thu không nhằm mục tiêu lợi nhuận, bảo đảm chi trả cho các khoản chi của khu phát triển thương mại và văn hoá. Các khoản thu, chi không được thay thế các khoản thu, chi của dịch vụ công và các khoản thuế, phí và nghĩa vụ tài chính của nhà nước.

đ) Các khoản thu được quy định tại Nghị quyết này và Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá và phải bảo đảm công bằng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các đối tượng chính sách, hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh và các đối tượng chịu ảnh hưởng tiêu cực từ hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;

2. Các khoản thu, chi phải được dự kiến trong Đề án thành lập, Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá và phải bảo đảm các nguyên tắc được quy định tại Điều này.

3. Nhà nước duy trì các hoạt động đầu tư và dịch vụ công của nhà nước đối với địa bàn có khu phát triển thương mại và văn hoá. Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã ưu tiên đầu tư các hạng mục công trình theo quy hoạch, chương trình, kế hoạch của Thành phố tại khu phát triển thương mại và văn hoá.

Điều 13. Chế độ báo cáo, kiểm tra

1. Định kỳ 06 tháng và hằng năm hoặc theo yêu cầu, Hội đồng quản lý báo cáo Sở Văn hoá và Thể thao về hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá.

2. Sở Văn hoá và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá theo các nội dung sau đây:

- a) Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong khu phát triển thương mại và văn hoá;
- b) Việc thực hiện các cam kết trong đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá;
- c) Việc quản lý và sử dụng các khoản thu của khu phát triển thương mại và văn hoá;
- d) Việc giải quyết kiến nghị của người dân;
- đ) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý.

Điều 14. Xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp

1. Khi phát hiện khu phát triển thương mại và văn hóa có hành vi vi phạm quy định của pháp luật và Nghị quyết này hoặc trường hợp hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt của dân cư trong khu vực hoặc vùng lân cận, Ủy ban nhân dân Thành phố có thể xem xét, quyết định đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Trường hợp bị đình chỉ có thời hạn, khu phát triển thương mại và văn hóa có trách nhiệm điều chỉnh, khắc phục vi phạm trong thời hạn bị đình chỉ. Nếu hết thời hạn bị đình chỉ mà khu phát triển thương mại và văn hóa không điều chỉnh, khắc phục được vi phạm, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chấm dứt hoạt động.

2. Giải quyết tranh chấp về hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:

- a) Tôn trọng sự thỏa thuận của các bên;
- b) Bảo đảm khách quan, công bằng;
- c) Tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 15. Chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Khu phát triển thương mại và văn hóa chấm dứt hoạt động theo một trong các trường hợp sau đây:

- a) Hết thời hạn hoạt động theo quyết định thành lập của khu phát triển thương mại và văn hóa mà không tiếp tục được gia hạn;
- b) Có trên 50% đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình, cá nhân thực hành văn hóa đồng thuận về việc chấm dứt hoạt động;
- c) Hoạt động không hiệu quả, không đạt được mục đích đề ra;
- d) Thuộc trường hợp xem xét chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị quyết này.

2. Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trong các trường hợp quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều này:

a) Sở Văn hóa và Thể thao đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định chấm dứt hoạt động. Sau khi Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định, Sở Văn hóa và Thể thao gửi văn bản thông báo cho Hội đồng quản lý về việc chấm dứt hoạt động kèm theo quyết định chấm dứt. Thông báo và quyết định chấm dứt phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Sở Văn hóa và Thể thao, Hội đồng quản lý tổ chức cuộc họp với cộng đồng dân cư để thông báo về việc chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa. Thông báo và quyết định chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa phải được niêm yết tại khu vực.

Trường hợp Hội đồng quản lý hoặc đơn vị vận hành còn quyền và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện thì phải thực hiện thu hồi và trả nợ; gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa, phương án xử lý nợ đến các chủ nợ, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan, Sở Văn hoá và Thể thao, Ủy ban nhân dân cấp xã và công khai đến cộng đồng dân cư. Hội đồng quản lý chỉ được chấm dứt hoạt động khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác của khu phát triển thương mại và văn hoá đối với các bên có liên quan.

3. Trình tự chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trong các trường hợp quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều này:

a) Hội đồng quản lý lập hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định tại khoản 4 Điều này và gửi 01 (một) bản hồ sơ tới Sở Văn hoá và Thể thao. Việc gửi hồ sơ được thực hiện thông qua một trong các hình thức gửi trực tiếp, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc bản điện tử thông qua Cổng Dịch vụ công Thành phố Hà Nội;

b) Sở Văn hoá và Thể thao xem xét hồ sơ chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa và trình Ủy ban nhân dân Thành phố trong thời hạn tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ;

c) Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trong thời hạn tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình từ Sở Văn hoá và Thể thao. Sở Văn hoá và Thể thao chuyển quyết định chấm dứt hoạt động khu phát triển thương mại và văn hoá tới Hội đồng quản lý bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

4. Hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa bao gồm:

- a) Đơn đề nghị chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa;
- b) Báo cáo kết quả hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa kể từ khi thành lập cho đến khi chấm dứt hoạt động;
- c) Báo cáo tài chính của khu phát triển thương mại và văn hóa;
- d) Phương án xử lý các khoản nợ, các khoản tiền dư của khu phát triển thương mại và văn hoá;
- e) Phương án bàn giao không bồi hoàn, phương án khôi phục lại nguyên trạng;
- g) Biên bản lấy ý kiến đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình, cá nhân thực hành văn hóa việc chấm dứt khu phát triển thương mại và văn hoá.

Mục 3

BIỆN PHÁP HỖ TRỢ KHU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HOÁ

Điều 16. Biện pháp hỗ trợ

1. Khu phát triển thương mại và văn hoá được Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị cung cấp dịch vụ công thuộc Thành phố hỗ trợ như sau:

a) Được ưu tiên đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; chỉnh trang các tuyến phố; tổ chức lại giao thông (nếu có) từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định;

b) Được ngân sách của Thành phố hỗ trợ quảng bá, truyền thông về khu phát triển thương mại và văn hoá trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài; được hỗ trợ tham gia các chương trình quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của Thành phố theo quy định chung của Thành phố;

c) Được tăng cường biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

2. Tổ chức, cơ sở, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa nghệ thuật tại khu phát triển thương mại và văn hoá được hưởng hỗ trợ sau đây:

a) Được hỗ trợ trong việc sử dụng các địa điểm, công trình công cộng, công trình khác thuộc Thành phố quản lý để tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hoá, nghệ thuật;

b) Được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí quảng bá, truyền thông về sự kiện, hoạt động văn hoá, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin, truyền thông thuộc Thành phố theo quy định chung của Thành phố.

c) Được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí tổ chức, sản xuất chương trình, sự kiện, hoạt động có giá trị đặc sắc về văn hoá, nghệ thuật hoặc có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa của Thủ đô hoặc có tác động tích cực đến việc quảng bá hình ảnh, văn hoá, con người của Thủ đô và đất nước đến cộng đồng quốc tế.

d) Được ngân sách của Thành phố hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao trong các ngành công nghiệp văn hóa; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo thông qua các chương trình tài trợ và vườn ươm doanh nghiệp, thử nghiệm có kiểm soát đối với các sản phẩm công nghiệp văn hoá mới quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết này, được thực hiện theo các quy định của Thành phố.

đ) Được hỗ trợ việc chuẩn bị hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, tổ chức sự kiện, hoạt động văn hoá, nghệ thuật. Được hỗ trợ, hướng dẫn quy trình, thủ tục đầu tư các hạng mục hạ tầng, trang thiết bị, tiện ích công cộng bằng nguồn vốn của khu phát triển thương mại và văn hoá;

e) Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm quy định chi tiết khoản này.

3. Ưu tiên sử dụng Quỹ bảo tồn khu vực nội đô lịch sử để cải tạo, chỉnh trang đô thị, bảo tồn, tu bổ, phục hồi di sản văn hoá, công trình kiến trúc có giá trị tại khu phát triển thương mại và văn hoá. Khuyến khích việc hình thành và huy

động các quỹ hợp pháp khác để hỗ trợ thành lập, vận hành hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá.

Điều 17. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ

1. Căn cứ nội dung hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 16 của Nghị quyết này, tổ chức, cơ sở, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hoạt động tại khu phát triển thương mại và văn hoá gửi đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hỗ trợ bao gồm:

a) Giấy đề nghị áp dụng biện pháp hỗ trợ gồm: tên doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; ngành, nghề, nội dung hoạt động thuộc diện hỗ trợ; biện pháp, mức hỗ trợ; cam kết về việc thực hiện đúng nội dung đề nghị hỗ trợ;

b) Đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ;

c) Văn bản đề nghị của tổ chức, cơ sở, cá nhân sản xuất, kinh doanh hoạt động tại khu phát triển thương mại và văn hóa;

d) Các tài liệu khác để chứng minh (nếu có).

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc áp dụng biện pháp hỗ trợ thuộc thẩm quyền hoặc lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

Chương III

**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ ĐỐI VỚI KHU PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HOÁ**

Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm quy định những nội dung sau:

a) Phê duyệt quyết định thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa;
b) Phê duyệt Đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa;
c) Phê duyệt quyết định điều chỉnh, chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa;

d) Phê duyệt thành viên Hội đồng quản lý khi thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá;

đ) Phê duyệt các khoản thu, mức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm, cơ chế quản lý, chi tiêu tài chính của khu phát triển thương mại và văn hóa.

e) Phê duyệt Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá;

g) Quy định chi tiết mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 16.

h) Ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này; ban hành quy định, hướng dẫn về biểu mẫu, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện quy định của Nghị quyết này trong trường hợp cần thiết;

i) Triển khai việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định khoản 1 Điều 16;

k) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;

m) Hợp tác quốc tế về khu phát triển thương mại và văn hoá.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm sau đây:

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân thành lập, vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa;

b) Tổ chức các cuộc họp cộng đồng dân cư khi chưa thành lập Hội đồng quản lý. Cử người tham gia Hội đồng quản lý và phối hợp với Hội đồng quản lý tổ chức các Hội nghị cộng đồng dân cư;

c) Phối hợp, tạo điều kiện để Hội đồng quản lý, đơn vị vận hành thực hiện cung cấp các dịch vụ quản lý trong khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn;

d) Phê duyệt, thực hiện các biện pháp hỗ trợ theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện các biện pháp hỗ trợ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện biện pháp hỗ trợ đúng quy định.

đ) Kiểm tra, giám sát công tác quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá, cam kết của cá nhân, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về chất lượng dịch vụ, vệ sinh, môi trường với Nhà nước và với cộng đồng dân cư; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định về quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá, hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức sự kiện, hoạt động tại khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn; thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự đô thị, bảo đảm an ninh, trật tự tại khu phát triển thương mại và văn hoá khu vực phụ cận theo thẩm quyền;

e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;

g) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của Nghị quyết này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

h) Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn.

Điều 19. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Văn hoá và Thể thao có trách nhiệm sau đây:

a) Thẩm định và trình hồ sơ thành lập, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động khu phát triển thương mại và văn hóa;

b) Kiểm tra công tác quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định về quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn;

c) Đơn giản hoá các thủ tục hành chính về cấp phép biểu diễn nghệ thuật, cấp phép triển lãm mỹ thuật, cuộc thi sáng tác mỹ thuật thuộc thẩm quyền đối với các hoạt động văn hoá trong khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Ưu tiên tổ chức các sự kiện văn hoá, nghệ thuật của Thành phố tại các khu phát triển thương mại và văn hoá; triển khai các biện pháp hỗ trợ về thông tin, tuyên truyền, quảng bá hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Sở Công thương có trách nhiệm sau đây:

a) Ưu tiên tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại tại các khu phát triển thương mại và văn hoá phù hợp với mục tiêu của từng khu;

b) Ưu tiên nghiên cứu, tổ chức các chợ truyền thống phù hợp với quy hoạch, cảnh quan và tập quán hoạt động của chợ truyền thống tại các khu phát triển thương mại và văn hoá dựa trên đề xuất của Hội đồng quản lý;

c) Đơn giản hoá các thủ tục hành chính về cấp phép tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại và các hoạt động xúc tiến thương mại thuộc thẩm quyền đối với hoạt động xúc tiến thương mại của khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Kiểm tra các hoạt động thương mại thuộc thẩm quyền.

3. Sở Du lịch có trách nhiệm sau đây:

a) Ưu tiên tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch tới các khu phát triển thương mại và văn hoá;

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thành phố hình thành những khu du lịch, điểm du lịch được cơ quan Nhà nước và quốc tế công nhận;

c) Đơn giản hoá thủ tục hành chính trong hoạt động du lịch thuộc thẩm quyền tại các khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch thuộc thẩm quyền tại các khu phát triển thương mại và văn hoá;

đ) Kiểm tra hoạt động du lịch thuộc thẩm quyền.

4. Công an Thành phố có trách nhiệm sau đây:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại khu phát triển thương mại và văn hoá.

b) Chỉ đạo công an cấp xã phối hợp với các phòng, đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an Thành phố đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự công cộng, an toàn phòng cháy, chữa cháy; xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự, phòng ngừa tội phạm; tổ chức hướng dẫn, phân luồng giao thông; phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý vi phạm về an ninh, trật tự tại khu phát triển thương mại và văn hoá và khu vực phụ cận theo thẩm quyền.

5. Sở Xây dựng có trách nhiệm sau đây:

a) Phối hợp Công an Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị chức năng tổ chức phân luồng giao thông hợp lý trên các tuyến phố tại khu phát triển thương mại và văn hoá và khu vực phụ cận; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn để phân vùng giữa khu vực triển khai tuyến phố đi bộ, tuyến phố hạn chế lưu thông và khu vực lưu thông bình thường theo đúng các quy định hiện hành (nếu có).

b) Duy tu, duy trì, bảo đảm hệ thống đường giao thông và các hạng mục công trình thuộc thẩm quyền quản lý trong khu phát triển thương mại và văn hoá và phụ cận.

c) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí các điểm trông giữ phương tiện giao thông; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức hoạt động vận tải hành khách công cộng kết nối với khu phát triển thương mại và văn hoá và khu vực phụ cận.

d) Duy trì, đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng đô thị, cây xanh đường phố, vườn hoa, thảm cỏ, thoát nước theo phân cấp quản lý; chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc duy tu, duy trì hạ tầng kỹ thuật theo phân cấp quản lý, bảo đảm cảnh quan, kiến trúc, không gian của khu phát triển thương mại và văn hoá.

6. Sở Khoa học công nghệ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao xem xét đưa vào Danh mục các dự án hướng dẫn tổ chức triển khai việc thực hiện thử nghiệm có kiểm soát công nghệ, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới trong các ngành công nghiệp văn hoá theo quy định tại Điều 25 Luật Thủ đô và quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố về thử nghiệm có kiểm soát.

7. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ.

8. Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị y tế bố trí lực lượng đáp ứng công tác y tế trong thời gian tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hoá, nghệ thuật tại khu phát triển thương mại và văn hoá; phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh tại khu phát triển thương mại và văn hoá và khu vực phụ cận.

9. Các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị cung cấp dịch vụ công của Thành phố có trách nhiệm bảo đảm, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về quy định của pháp luật đối với việc quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thành phố.

10. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, các

cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị cung cấp dịch vụ công của Thành phố trong việc hỗ trợ hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá

1. Kèm theo Nghị quyết này là Quy chế mẫu khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thủ đô.

2. Cộng đồng dân cư có thể bổ sung quy định chi tiết, nội dung khác để xây dựng Quy chế của khu phát triển thương mại và văn hoá phù hợp với thực tiễn tổ chức, hoạt động và vận hành của khu phát triển thương mại và văn hoá. Các nội dung bổ sung phải bảo đảm không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với quy định tại Luật Thủ đô, Nghị quyết này, Quy chế mẫu và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 21. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố; các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tham gia giám sát tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày.... tháng năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Văn hoá, Tài chính, Công thương, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng TU;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP HĐND; VP UBND Thành phố;
- Các Sở, Ban, Ngành Thành phố;
- HĐND, UBND các phường, xã;
- Trung tâm báo chí Thủ đô, Công báo TP;
- Trang web của HĐND Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn